TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VĨNH YÊN** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 102/2017/HS-ST
Ngày 22 tháng 9 năm 2017

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VĨNH YÊN, TỈNH VĨNH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Đỗ Thế Bình.

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Sái Văn Trọng;

- Bà Nguyễn Thị Thúy Nga.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Phạm Quang Đại - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Vĩnh Yên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Hải Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 98/2017/HS-ST ngày 08 tháng 9 năm 2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 102/2017/HSST- QĐ ngày 11 tháng 9 năm 2017, đối với bị cáo:

Phan Trường G, sinh năm 1986; nơi cư trú: Khu 12, phường L, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: Không; bố đẻ Phan Văn C, mẹ đẻ Vũ Thị T, vợ là Trương Thị P và có 01 con, sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 44/HSST ngày 18/11/2005, Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt bị cáo 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 15 tháng về tội "Trộm cắp tài sản", bị cáo đã chấp hành xong hình phạt và phần án phí của bản án vào tháng 02/2006; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/6/2017 cho đến nay (có mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bùi Văn S, sinh năm 1991; nơi cư trú: Thôn M, xã Y, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

NHẬN THẤY:

Bị cáo Phan Trường G bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào hồi 12 giờ 30 phút ngày 16/6/2017, tổ công tác Công an thành phố Vĩnh Yên bắt quả tang Phan Trường G có hành vi bán trái phép chất ma túy cho đối tượng nghiện ma túy là Bùi Văn S tại khu vực bến xe bus, trước cổng Ngân hàng

Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh Vĩnh Phúc, thuộc khu hành chính 11, phường Liên Bảo, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc.

Tang vật thu giữ gồm có: - Thu tại tay phải của Bùi Văn S 01 gói giấy bên trong chứa chất bột màu trắng (Sơn khai nhận đó là ma túy heroine vừa mua được của G), vật chứng được niêm phong có ký hiệu A1.

- Tạm giữ tại tay phải của G số tiền 100.000đ (G khai nhận đây là tiền vừa bán ma túy cho S mà có).

- Tạm giữ tại túi quần phía sau bên trái đang mặc của G 01 gói giấy bên trong chứa chất bột màu trắng (G khai nhận đó là ma túy heroine của G), vật chứng được niêm phong có ký hiệu A2.

- Tạm giữ của G 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 4 và 01 xe máy biển kiểm soát: 88S6-8855.

Tại Kết luận giám định số: 618/KLGĐ ngày 19/6/2017, Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: Chất bột màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi đến giám định có trọng lượng 0,0809 gam có thành phần chất ma túy heroine, trong đó trọng lượng heroine là 0,0274 gam; chất bột màu trắng của mẫu ký hiệu A2 gửi đến giám định có trọng lượng 0,0574 gam có thành phần chất ma túy heroine, trong đó trọng lượng heroine là 0,0180 gam.

Về nguồn gốc số ma túy Cơ quan điều tra thu giữ, Phan Trường G khai nhận: Khoảng 12 giờ ngày 16/6/2017, G mua của H (thường gọi là H Sinh) ở phường Đống Đa, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc 01 gói ma túy giá 200.000đ, sau đó chia nhỏ thành 02 gói, trong đó có 01 gói ma túy bán cho S thì bị Công an phát hiện và bắt quả tang.

Tại Cáo trạng số: 103/KSĐT-MT ngày 08/9/2017, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên đã truy tố Phan Trường G về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Phan Trường G khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung đã nêu trên.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Bùi Văn S vắng mặt tại phiên tòa nhưng quá trình điều tra đã khai nhận: Khoảng 12 giờ ngày 16/6/2017, tại khu vực bến xe bus, thuộc Dốc Láp, phường Liên Bảo, thành phố Vĩnh Yên, S có mua của G 01 gói ma túy heroine với giá 300.000đ. Khi G vừa đưa gói ma túy cho S thì bị Công an bắt quả tang và niêm phong tang vật (bút lục 19 và từ bút lục 51- 56).

Người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng quá trình điều tra khai nhận phù hợp với nội dung Cáo trạng đã nêu trên (bút lục 19, 61 và 62).

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của

Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phan Trường G từ 02 năm đến 02 năm 03 tháng tù. Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 41 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu huỷ toàn bộ bao gói ma túy còn lại sau giám định; tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động, 01 chiếc xe máy và số tiền 100.000đ đã thu giữ của bị cáo Phan Trường G.

Bị cáo Phan Trường G không bào chữa và tranh luận gì. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác,

XÉT THẤY:

Lời khai nhận tội nêu trên của bị cáo Phan Trường G tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng về thời gian, địa điểm, thủ đoạn, mục đích, động cơ phạm tội và hậu quả do tội phạm gây ra, cùng các tang vật đã thu giữ, các tài liệu chứng cứ khác được thu thập khách quan đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ để kết luận:

Khoảng 12 giờ 30 ngày 16/6/2017, tại khu vực bến xe bus, trước cổng Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh Vĩnh Phúc, thuộc khu hành chính 11, phường Liên Bảo, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, bị cáo Phan Trường G đã có hành vi bán trái phép 01 gói ma túy với giá 300.000đ cho đối tượng nghiện ma túy là Bùi Văn S thì bị Công an phát hiện và bắt quả tang. Tang vật thu giữ được giám định là ma túy, tổng khối lượng ma túy các mẫu A1 và A2 là 0,1383 gam có thành phần chất ma túy heroine, trọng lượng heroine là 0,0454 gam.

Hành vi nêu trên của bị cáo Phan Trường G đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự có khung hình phạt tù từ 02 đến 07 năm tù.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an và an toàn trong xã hội, ảnh hưởng đến nòi giống, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của con người; gây ra một lớp người nghiện trong xã hội làm tác hại cho chính bản thân người nghiện và gia đình họ cũng như cho cộng đồng nói chung. Do vậy, cần phải xử lý thật nghiêm minh mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo phạm tội theo khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự, có mức cao nhất của khung hình phạt đến 07 năm tù nên theo quy định tại khoản 3 Điều 8 của Bộ luật Hình sự thì trường hợp nêu trên thuộc tội phạm nghiêm trọng.

Trước khi phạm tội bị cáo là người có nhân thân xấu, năm 2005 đã bị kết án về hành vi xâm phạm quyền sở hữu, mặc dù tiền án đó đã được xóa án tích nhưng cũng chứng tỏ bị cáo là đối tượng rất coi thường pháp luật, không biết ăn năn hối cải để hoàn lương. Trong vụ án này, mặc dù số lượng ma túy mua bán trái phép là không lớn nhưng hành vi được thực hiện với lỗi cố ý, động cơ là thu lời bất chính, hiện tại trên địa bàn thành phố Vĩnh Yên các tội phạm về ma túy có chiều hướng gia tăng, đây là nguyên nhân làm mất ổn định tình hình an ninh chính trị tại địa phương và phát sinh các tội phạm khác trong xã hội. Do đó, cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa để buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện, người công dân có ích cho xã hội.

Khi quyết định hình phạt có xem xét đến các tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như sau: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà bị cáo đã "Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải" để giảm nhẹ một phần hình phạt theo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, "bị cáo có bố đẻ là người có công với đất nước được tặng thưởng Huân chương chiến công, mẹ đẻ được tặng thưởng Bằng khen, bố mẹ đẻ bị cáo được tặng thưởng Kỷ niệm chương vì sự nghiệp giáo dục và nhân đạo, ông ngoại bị cáo được tặng thưởng Huân chương chiến sỹ giải phóng, Huân chương kháng chiến và là thương binh" nên được xem xét để áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ khác theo quy định tại khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự.

Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Bùi Văn S là đối tượng nghiện ma túy, mục đích mua túy để sử dụng; hành vi tàng trữ 0,0274 gam ma túy heroine chưa đủ định lượng cấu thành tội phạm nên Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền phạt 1.500.000đ là có căn cứ, đúng pháp luật.

Đối với người phụ nữ tên H (thường gọi là H Sinh) ở phường Đống Đa, thành phố Vĩnh Yên. Theo lời khai của G, Cơ quan điều tra đã xác minh có đối tượng tên là Trần Thị Lan H, sinh năm 1980 ở khu hành chính 3, phường Đống Đa, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc. Cơ quan điều tra đã triệu tập nhiều lần Hương lên làm việc nhưng H vắng mặt tại địa phương. Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau là có căn cứ.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 194 của Bộ luật Hình sự thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm. Tuy nhiên, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa xác định bị cáo không có thu nhập ổn định, điều kiện kinh tế còn khó khăn nên Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về vật chứng: Đối với bao gói ma túy còn lại sau giám định không có giá trị sử dụng cần tịch thu để tiêu huỷ. Đối với số tiền 100.000đ đã thu giữ của bị cáo, đây là tiền do phạm tội mà có nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước. Đối

với chiếc điện thoại di động và chiếc xe máy biển kiểm soát 88S6 – 8855 đã thu giữ của bị cáo, đây là phương tiện để bị cáo liên hệ và sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 41 của Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Về các vấn đề khác: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Phan Trường G phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phan Trường G 02 (hai) năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 16/6/2017).

Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 41 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 4, 01 chiếc xe máy biển kiểm soát: 88S6 - 8855 và số tiền 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) đã thu giữ của bị cáo Phan Trường G.

- Tịch thu tiêu huỷ toàn bộ bao gói còn lại sau giám định.

(Đặc điểm tang vật như Biên bản bàn giao vật chứng ngày 21/9/2017).

Áp dụng Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTV-QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo Phan Trường G phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND thành phố Vĩnh Yên;
- Công an thành phố Vĩnh Yên;
- Trại tạm giam- CA Vĩnh Phúc;
- Chi cục thi hành án Vĩnh Yên;
- Thi hành án hình sự;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Đỗ Thế Bình